

V i nh ng văn ngh sĩ yêu chu ng t do nh th , h lãnh đ o đ c tài, bè phái thì t t y u s ph n kháng n y ra ngay.

□



□

Các c t m c quan tr ng c a phong

trào Nhân Văn Giai Phẩm

"Khi đ a ra kh u h u "thà ch t 10 ng i oan còn h n đ sót m t đ ch" thì kh u h u này không nh ng quá t m t cách vô lý mà ph n i cách m ng là đ ng khác n a (...) Kh u h u đ a pháp lý thì khác h n : "Thà 10 đ ch sót còn h n m t ng i b k t án oan"(Nguyễn M nh T ng).

Tr ng T u: B nh sùng bái cá nhân trong gi i lãnh đ o văn ngh

Tr ng T u b c vào di n đàn v i i p lu n ch t ch và đanh thép c a nhà phê bình, ông vi t hai bài quan tr ng trong ch đ t do t t ng: B nh sùng bái cá nhân trong gi i lãnh đ o văn ngh (Giai phẩm mùa thu t p II, 30/9/56) và Văn ngh và chính tr (Giai phẩm mùa thu t p III, 30/10/56) v i ph n hai là T do t t ng c a văn ngh sĩ và s lãnh đ o c a Đ ng C ng s n Bôn-sê-vích. (Giai phẩm mùa đông t p I, 28/11/56). Hai bài vi t này xác đ nh Tr ng T u nh m t trong nh ng ng i lãnh đ o t t ng c a phong trào NVGP.

Trong bài B nh sùng bái cá nhân trong gi i lãnh đ o văn ngh , ông tr c ti p đ a ngay v n đ : "Tôi vi t bài này, n i gót nhà văn lão thành dũng c m Phan Khôi, góp ý k n phê bình lãnh đ o văn ngh , đ c b t s sùng bái cá nhân trong gi i lãnh đ o văn ngh ".



Nhà phê bình Tr ng T u và hình bìa Giai phẩm mùa thu t p II (30/09/1956)

Có bài "B nh sùng bái cá nhân trong giới lãnh đ o văn nghệ ". (nh : DR)

Tr ọc tiên, ông xác đ nh b nh sùng bái cá nhân là b nh c a lãnh đ o văn nghệ :

"Sùng bái cá nhân là m t b nh ph b n trong giới lãnh đ o văn nghệ (...) Tôi không nói đó là b nh c a văn nghệ sĩ; vì r ng, hôm qua cũng nh hôm nay, ng i văn nghệ sĩ t tr ng không bao giờ th a nh n s sùng bái cá nhân. Nghệ thu t là sáng t o, là t do. Sùng bái cá nhân là ph c tùng mù quáng, là nô l . Hai th đó nh n c v i l a; có cái này thì không có cái kia đ c".

R i ông đ n ch ng nh ng tr ng h p c th không ch u sùng bái cá nhân c a Tô Ng c Vân, Sĩ Ng c đ i v i Tr ng Chinh:

"Ai cũng còn nh , năm 1948, c ho sĩ Tô Ng c Vân đã tranh lu n khá gay g t v i ông Tr ng Chinh v v n đ : qu n chúng phê bình nghệ thu t. Ngòi bút tranh lu n c a Tô Ng c Vân ch ng t m t kh i óc đ c l p, m t tâm h n có cá tính không vì uy quy n c a lãnh t này hay lãnh t khác mà th tiêu ý k n riêng c a mình".

Cùng năm 1948, trong m t bu i nói chuy n khác ở Thanh Hóa "có đ n ông Tr ng Chinh l n t ng m t sát ho phái l p th ch nghĩa (c a Picasso). Ông cho ho phái y, cũng nh các phái nghệ thu t Đa đa, Dã thú v.v..., ch là nh ng cái n m đ c m c trên tr ng thái th i tha c a ch đ t b n ch nghĩa ở Âu châu đ u th k 20".

"Sau bu i nói chuy n này, ho sĩ Sĩ Ng c đã v i t m t bài nói v ch nghĩa l p th trong t p chí Sáng t o số 4" "đ gián t p bác ý k n c a ông Tr ng Chinh".

Tr ng Tô u xác đ nh nhi m v c a văn nghệ sĩ trong cách m ng kháng chi n:

"Ng i văn nghệ sĩ kháng chi n đi tìm chân lý, đi tìm chính nghĩa, đi tìm t do ch không đi tìm cu c đ i nô l đ i hình th c này hay hình th c khác. L y sáng t o nghệ thu t đ ph c v cách m ng làm l s ng ch y u, h không th sùng bái b t c cá nhân nào, không th th a nh n b t c uy quy n đ c đoán nào, ch ng l i b t c s c áp ch t t ng nào.

V i nh ng v n ngh sĩ yêu chu ng t do nh th , h l n h đ o đ c tài, bè phái thì t y u s ph n kh ng n y ra ngay. Đó là tình tr ng v n ngh c a ta t sau 1949."

Trong khi y thì l n h đ o v n ngh :

"Gi ng nh b n th y b u a phong k n, các nhà l n h đ o v n ngh c a chúng ta mu n "y m" t c các tâm h n c ng r n và t do cho đ n tr thành nh ng h n đ t thó "tr n méo m c đ u tay k n n". Nh ng lá b u a c a h ch t o ra k c ũng đã khá nh u: m t l p tr ng, ph m chính sách, phá đ o n k t, phá t ch c, v o k lu t, ch ng Đ ng, đ ch l i đ ng, có v n đ , b t m n cá nhân, óc đ a v , v.v... còn gì n a?"

S đ e n t c a l n h đ o v n ngh c ũng đã nh h ng đ n m t s ng i:

"Và ph i nói ngay r ng ng n y lá b u a y m c ũng đã linh nghi m ít nh u. M t s v n ngh sĩ non gan (...) b n thành nh ng tên th l i v n ngh xu n nh tr c l i. M t s khác tr n vào thái đ tiêu c c, chán n n công tác, tâm t n ng tr ũ h n oán và u t c. M t s khác n a "c t kín" cá tính và ngh thu t xu ng "đáy ba lô", yên l ng làm b n ph n m t ng i công dân kh ng chi n b ng bút, b ng màu s c, b ng dây đàn, b ng sân kh u – "đánh gi c đ i!". Còn m t s không khu t ph c, k ch l i t phê phán tác phong và đ ng l i l n h đ o c a th ng v H i thì b ch p m ũ, b chèn ép, b "tr u", b hành h , b g t sang m t bên..."

Tình tr ng tr u đ p, ch p m ũ này đ n đ n h u qu là : "Cho đ n hôm nay: s ph i x y ra đã x y ra. Nhân đã đ ra qu . Cu c đ u tranh âm đ dai đ ng ch ng l n h đ o đ c đ o n, quan li u, bè phái, trong nh ng năm cu i kh ng chi n, khi hoà bình tr i, đã bùng n . Kh i đi m là t trong Phòng V n ngh Quân đ i. Tr n D n, Phùng Quán, Tr n Công, T Phác, Hoàng C m v.v... đ đ t nguy n v ng lên ban l n h đ o yêu c u m t ch đ công tác h p v i tính ch t đ c bi t c a s sáng t o v n ngh , yêu c u trao tr quy n đi u khi n v n ngh cho v n ngh sĩ, yêu c u t do trong sáng tác và sinh ho t v n ngh . Các nhà l n h đ o v n ngh quân đ i, ch quan và đ c đ o n, c ng quy t đ n áp phong trào đ u tranh chính đ ng y. K t qu là cu c đ u tranh càng ngày càng lan r ng. Đi m cu i cùng c a nó là l p h c t p lý lu n v n ngh th ng Tám v a qua t tr s H i V n ngh . Su t m i tám ngày, anh em v n ngh sĩ trong Đ ng c ũng nh ngoài Đ ng đã đ ng đ y đ ng thanh t cáo nh ng hành đ ng và thái đ đ c tài, bè phái c a ban l n h đ o v n ngh . H c t p v n ki n c a Đ i h i 20 Đ ng C ng s n Liên Xô (đ c bi t b n tham lu n c a Cholokov), h c t p v n ki n "Bách khoa t phóng, bách gia tranh minh" c a ông L c Đ nh Nh t, y viên Ban Ch p hành Trung ng Đ ng C ng s n Trung Qu c, anh em v n ngh sĩ càng ph n kh i và m nh b o nêu cao kh u hi u t do t t ng, tr m hoa đ u n , l y đ

cách thức xã dân chủ”.

“Đã đến lúc phải thanh toán lại dàn áp lực do tư tưởng, kinh nghiệm chúng, mặt nhìn nhận, dự đoán, bè phái chính nghĩa do bên ngoài bái cá nhân đưa ra, để mở đường cho trăm hoa đua nở, trăm nhà đua nói”.

Vũ Ngọc Phan văn nghệ sĩ, Trưởng Bộ Văn nghệ:

“Hội tụ nhân tài để bên ngoài bái cá nhân trong việc lãnh đạo văn nghệ đã có những bước phát triển nghệ thuật”

“Hội tụ nhân tài để bên ngoài bái cá nhân, dự đoán, quan liêu, bè phái, chính phủ, trong sự lãnh đạo văn nghệ, giành lại quyền tư do tư tưởng bên nhà cầm quyền lâu nay; vì thế ưu tư do tư tưởng thì nghệ thuật sẽ có quyết, mòn mỏi những công hoa thì ưu ánh sáng mặt trời”

“Hội tụ nhân tài công việc lãnh đạo văn nghệ phải là cho những văn nghệ sĩ – bất kể trong Đảng hay ngoài Đảng – để có quyết chúng văn nghệ tự ý là chính và tín nhiệm”

Bài viết đầu tiên của Trưởng Bộ Văn nghệ tư cáo toàn diện bên mặt lãnh đạo văn nghệ, qua đó ông phê phán bên mặt lãnh đạo nói chung. Trong bài viết thì, ông đi sâu vào vấn đề tư do sáng tạo.

Trưởng Bộ Văn nghệ và chính trị

Đội diện của Phan Khôi, Nguyễn Mạnh Tường, là những người có tư tưởng quyết gia, trí tuệ chính nghĩa quan niệm đầu tranh giai cấp của công nhân, Trưởng Bộ Văn nghệ là những công nhân đầu tư, đứng trên quan niệm đầu tranh giai cấp đòi hỏi tư do dân chủ.

Trước tiên, ông xác định quan hệ mặt thì giữa chính trị và văn nghệ :

"Văn nghệ, là thân nó, là tay u phôi mang chính trị tính và có tác động chính trị " vì "Văn nghệ, căn bản, là một thủ cách nhận thức và tái tạo thế giới thực tại, một thủ cách biến đổi xã hội, biến đổi con người và biến đổi những điều kiện thực tại".

Cho nên, người nghệ sĩ khi sáng tác bút bu&c phải "dấn thân", những sự dấn thân này đây có tính cách "đấu tranh giai cấp", ông viết: "Sáng tác văn nghệ là xác định một thái độ, một lập trường trước những vấn đề của cuộc đấu tranh giai cấp đương đại".

Đúng ý hay không đúng ý với quan niệm đấu tranh giai cấp này của Trường T&u, những người không ai có thể phủ nhận quan niệm này do của văn nghệ sĩ mà ông trình bày trong bài viết. Vấn đề nằm trên quan niệm đấu tranh giai cấp, chúng ta cần chú ý các chi&ng người bóc lột người, ông viết với thái độ mỉa mai:

"Lịch sử văn nghệ căn bản là lịch sử chiến đấu của những văn nghệ sĩ nhân dân chống lại kẻ thù áp bức con người, bóc lột quyền lợi do thực tại, do nói sự thực trong tác phẩm". Mà sự thực tại là đấu tranh mà các chi&ng tài ghê sợ nhất. "Bao nhiêu chính sách, biện pháp, công cụ đàn áp kẻ bóc lột của bọn thực dân đế quốc nhằm mục đích: che giấu sự thực, cấm nói sự thực – vì sự thực lên án chúng". Những: "Các văn nghệ sĩ cần đi đã nói sự thực, bắt buộc phải đi để đi. Đi thi hào Pouchkine có câu: "Nhà văn không nên hèn nhát kêu ca oán thán vì phải bắt thực dân đế quốc những viên đạn đấu tiên trên mặt trận, vì phải nắm lấy những kẻ bóc lột con người hèn nhát vì t vẫn gây ra".

"Đó cũng là thái độ của tất cả những văn nghệ sĩ ở Đông và Tây - của những Ð& Ph&, Nguyễn Du, Molière, Heine, Rousseau, Diderot v.v... Họ đứng cùng bọn bóc lột do thực tại, do nói sự thực để cùng thực dân đế quốc công h&ng để các giai cấp bóc lột – những người lính cách mạng bóc lột kẻ thù súng, những người nông dân cách mạng bóc lột làng xóm, những người công nhân cách mạng bóc lột nhà máy, thực dân đế quốc xâm lược kẻ thù dân tộc và giai cấp. Đó là đấu tranh của bọn của sự thành công nghệ thuật. Sự thực và con người, chân lý cuộc sống là huyết mạch của nghệ thuật. "Thiên nhiên đó, không thể có tác phẩm nghệ thuật thực sự quan trọng được".

Trường T&u đã viết những lời kêu gọi và biện hộ tha thiết cho sự tồn tại của văn nghệ sĩ:

"Mười sáng tạo ra một thế giới khác, văn nghệ sĩ phải có một cái nhìn khác, một nhân

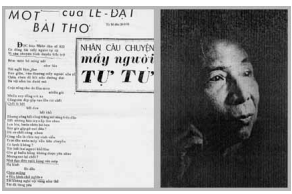
th c đ c đáo v th c i, m t trí t ng t ng đ c đáo, m t i nói đ c đáo. Ph i duy trì, b o v , phát tri n tính đ c đáo y không đ m t s c m nh bên ngoài nào xâm ph m đ n hay làm cho m t đi. Ph i t do nhìn s th c, t do xúc c m, t do suy nghĩ, t do t ng t ng, t do v n đ ng ngôn ngữ ngh thu t - đ có th ph n ánh h n th c m t cách trung thành. T do đây có nghĩa là: ch ng t i m i áp b c t t ng, m i m nh t nh, m i công th c, m i quy n uy b t mình nói đ u mình không mu n nói, nghĩ đ u mình không mu n nghĩ, nh n là đúng đ u mình cho là sai, yêu nh ng cái mà mình ghét, ca t ng nh ng cái mà mình ph n đ i. Không có t do y, s sáng tác c a văn ngh sĩ s gi t o. Gi t o là k thù c a ngh thu t. Gi t o là tiêu d t ngh thu t. M t tác ph m văn ngh không t t ra t nh ng c m nghĩ thành th c và sâu s c c a chính tâm h n tác gi s là m t ph n nh nh t nh o c a th c i. Nó khô kh ng vì th u ch t s ng. Nó b t thành ngh thu t, và do đó, ch ng xúc đ ng đ c ai c ."

Ông kêu g i ng i ngh sĩ ph i "có can đ m "là mình" trong nh ng đ u ki n xã h i b t h "khô ng đ c là mình".
H ph i
"t do nhìn, c m, nghĩ, nói theo ch đ nh cá nhân mình trong nh ng đ u ki n xã h i bu c h ph i nhìn, c m, nghĩ, nói theo nh ng công th c th ng tr ."

Và ông k t lu n: "Ng i văn ngh sĩ s ng b ng t do t t ng. T do t t ng c a văn ngh sĩ là b t kh xâm đ t". "Không có t do t t ng thì không th có ngh thu t chân chính đ c. Đó là m t chân lý b t di b t đ ch."

Văn ngh và chính tr là bài vi t đ u tranh cho t do t t ng hay nh t và m nh m nh t trong th i k Nhân Văn Giai Phẩm.

Lê Đ t: Nhân câu chuy n m y ng i t t



Nhà th Lê Đ t và bài th m i t ng đ ng trên báo Nhân Văn s 1 ngày 20/9/56

(nh : DR)

Lê Đ t, trên Nhân Văn s 1 (20/9/56), m n m t câu chuy n th i s trên báo: m t đôi tình nhân t t đ g i i chuy n riêng c a mình (Lê Đ t yêu Thúy Thúy -Nguy n Th Thúy- m t ngh sĩ s n kh u, ly d v , b c p trên khi n trách). Nh ng bài th đ v t trên bi k ch cá nhân, đ t

Đä t giß a tim ngß i

Bß t tình cß m ngß c xußi

Đä theo đßng luß t đß đß ng nhß nß c

Có thß gßy rß t nhß u chua xßt

Đä ngoßi đß i

Tß bi kß ch cß a đßi tình nhßn, nhß thß nhßn lßi chßnh mßnh, tß bßy lßu nay đß ngß quên trong chß đß :

Thß tßi bß cuß c đß i ruß ng bß

Vß tßi đß ngß quên trong chß đß

Vß phß n bßi son, tß toßn mßu đß

La lß t đß y đß ng hoa nß

Đä chim kßu

(...)

Gần năm Công hòa vẫn khôn mị mị tu

Vẫn còn t

nhĩ u thói "an nam"

Dán nhãn h

"Made in Cách mạng"

Ngang nhiên xúc phạm con người

Đầy h

Nay b

Ph

cho chân tr

Ch

cho nh

□ **Luật sư Nguyễn Mạnh Tấn** đã viết **lời** bài **"Qua những sai lầm trong**

cách **ruộng đất"** đã **đăng** **trên** **báo** **Tự Do Dân Quyền**, **ra** **tháng** **12** **năm**

1956 **những** **bài** **cám**. (□□ **nh** : **DR**)

Với giọng văn vắn vỏi a mai, vắn vỏi chua xót, Nguyễn Mạnh Tấn nói những với Tráng Chinh:

"Tôi phán khái đác nghe bán phê bình cáa Đáng Lao đáng do ông Tráng Chinh đác trác Hái nghá. Nháng tôi cũng phái thú ráng lòng phán khái cáa tôi mát phán báng đáng đáng, vì tôi nháng lái kát quá tại hái cáa các sai lầm đã phám trong công cuộc Cái cách Ruáng đát. Tôi xin phép các vị đác kính cán nghiêng mình trác kánh nám nháng ngáng i vô tái đã chát oan, không phái vì bàn tay cáa đách mà chính cáa ta. (...) Trái lái, các ngáng i chát oan vì các sai lầm trong công cuộc Cái cách Ruáng đát này, lúc tát thá, cay đáng đau xót vì chát vái mát ô danh"

Với tài hùng biện, Nguyễn Mạnh Tấn đã "nói" bài này trước Mặt trận tổ quốc, sau khi nghe Tráng Chinh đác bán tá phê bình cáa Đáng Lao Đáng về chính sách cái cách ruộng đất. [Ông áng kháu, sau ngáng i ta yêu cáu ông viết lái (đăng trên báo Tự do dân quyền, ra tháng 12/56, bácám)].

Trong cuộc đời thoái trác tiáp với Tráng Chinh, Nguyễn Mạnh Tấn buác tái:

Nháng ngáng i lãnh đáo, có trách nhiệm với Cái cách ruộng đất làm cho bao nhiêu ngáng i chát oan, không thể chá đáng ra xin lái, hoặc nhán là Đáng đã sai lầm, mà xong đâu. Xin lái không phái là hành đáng luật pháp. Giát ngáng i rái, không thể chá xin lái mà xí xoá đác. Trong mát nác dân chủ thác sá, thì Quốc hội phải lập mặt áy ban đáu tra, phải đáa há ra toà, và toà sáphán xá, kát án, tùy theo trách nhiệm náng nhá cáa mái ngáng i, tá lãnh đáo cao nhát xuáng đái.

Trác tiên, ông phân tích tình hình chính trị xã hội Việt Nam, báng những chát ván:

"Tình hình nác ta hiện thời ra sao? Tình hình áy có bị quan không?"

"Vào Mùa đông năm nay, đồng bào ca thán như thế nào, ta đã biết. Nào chèn ép các nhà kinh doanh tư nhân, nào lãng phí bao nghìn triệu trong khi thực hiện chính sách, nào tàn phá và các ngành bán sản phẩm lao động cho mình, nào đưa ra thị trường sản phẩm mà không bao giờ nghĩ đến tính mùa vụ của ngành, của trẻ sinh, nào tung ra bộ hàng, thu về giá rẻ, phẩm chất kém và của nhân dân, nào bắt các trẻ em phải đi học và giá ngày càng lên trong khi nhiều trẻ em của mình là phải bình yên nó. Có thể nói được, suốt ngày đêm không đâu là không có tội oán trách Mùa đông".

Sau khi tình hình kinh tế, xã hội, Nguyễn Minh Tân đứng trước vấn đề của cách ruộng đất, ông hỏi: chúng ta đã sai lầm nghiêm trọng trong cách ruộng đất, nhưng bây giờ phải tìm hiểu xem sai ở đâu? Vì sao mà sai?

Đứng trước cách mạng đưa ra là ngành cây trồng có ruộng, trên nguyên tắc đi đúng, không ai chê cái. Nhưng khi thi hành chính sách này ngành ta đã coi trọng ngành sinh mạng con người, và vì phẩm luật pháp:

"Khi đưa ra khu vực "thà chết 10 người oan còn hơn để sót một người" thì khu vực này không những quá mức vô lý mà phẩm luật pháp là đồng khác nhau (...) Khu vực của pháp lý thì khác hơn: "Thà 10 người sót còn hơn một người bị bắt oan".

Nguyễn Minh Tân nhắc nhở những nguyên tắc cần tuân thủ pháp lý:

- không phải các tội đã phạm quá lâu rồi mà bây giờ mới khám phá ra.

- Chúng ta phải phân nhân chịu trách nhiệm vì chúng ta làm, không có trách nhiệm chung của vợ con, gia đình.

- Muốn kết án một người phải có bằng chứng xác đáng.

- Thủ tục đi tra, xét xử phải theo đúng quy định của bộ luật nhân. Bộ luật nhân có quy định luật

Sẽ bào chữa cho mình.

Những nguyên tắc của bạn này không được áp dụng trong các cách ruồng rẫy.

Sẽ dĩ có sai lầm như vậy vì ba nguyên do:

- Quan điểm ta-địch, thù-bạn mờ nhạt
- Bộ tộc pháp luật
- Bộ tộc chuyên môn.

Vì quan điểm ta-địch, thù-bạn mờ nhạt, cho nên bao nhiêu bị kẻch đm máu xly ra [các hiên tượng thanh trừng trong các nước cộng sản], có "những người đi sinh cho sự nghiệp cách mạng, rồi bị những người tự quy, khai trừ ra khỏi Đảng, tù giam, thậm chí có khi bị giết hại".

Trong cuộc các cách ruồng rẫy, "chính sách mạng

bao nhiêu
thành tích công lý"
cũng "

bắt đầu án là phần đm, công hào gian ác và, sau khi nhận tội, bị tù giam hay bị hành hình".

Những cán bộ hành xử như vậy, nếu vì "chính nghĩa pháp luật"

thì phải đưa ra tòa, còn nếu vì điên cuồng thì phải đem đi chữa bệnh tâm kinh.

Vì chính trị bộ tộc pháp luật cho nên, mục đích tối cao cũng được: "Quyền xử lý người khác để giành lấy lợi ích và trái với luật pháp".

Vì bộ tộc chuyên môn cho nên "Trong 10 năm qua, ta thấy một tình trạng quái gở. Chính trị ám muội chúng ta đến nay hai chữ "tự trị" làm ta mất ăn mất ngủ (...) Khi chữa

m t ng i v n lái ô tô, ta không h i ng i y có b ng v n lái và đã v n lái bao năm, ta ch h i: "Có p tr ng không?" K t qu là hai năm nay, riêng trong th đô Hà N i, hàng trăm tai n n x y ra do các ng i v n lái ô tô có p tr ng mà không n m chuyên môn. Khi đ a i b nh v n m t b nh nhân c p c u, v n đ mang ra th o lu n tr c tiên là: B nh nhân thu c thành ph n giai c p nào? Ch a cho đ a ch thì "m t p tr ng". Đ nó ch t m i ch ng minh mình có "p tr ng giai c p" (h n đ ng do B.S. Nguy n Xuân Nguyên đ a ra) (...) T i sao có nh ng h n đ ng quá g nh v y? Là vì chính tr chỉ m đóng t t c các khu v c trong nh n th c đ a chúng ta làm chúng ta m t c cái nhân đ o i th u c a con ng i, làm chúng ta kh c t các chân lý".

Thi u dân ch

Qu c h i thành p đã m i năm [t 1946 đ n 1956]. "Nh ng quy n p pháp c a Qu c h i đâu?" "Đ lu n qu n chúng quan ni m r ng Qu c h i ch có quy n thông qua các chính sách mà thôi".

"Trong b n Tuyên ngôn đ c p, trong Hi n pháp cũng nh trong các s c l nh, đ o lu t, nguyên t c dân ch đã đ c ban b ". Nh ng trong th c t : "ng i dân không có quy n, không có ph ng t n nói lên ý k n c a mình, tham gia xây đ ng các chính sách c a Chính ph ".

Đ ngh h ng s a ch a sai l m: m t ch đ pháp tr chân chính, m t ch đ dân ch th c s ."

Nguy n M nh T ng nói:

"H nh phúc c a loài ng i xây đ ng trên c s dân sinh và dân quy n. Tôi mu n nh n m nh đ đây v v n đ dân quy n. Ta đ c bi t hai th k nay ch y u trong v n đ dân quy n là v n đ dân ch , nghĩa là quy n c a ng i dân làm ch trên đ t n c, đ ng th i là quy n c a con ng i đ c s ng theo các nhu c u th t y u và chính đáng c a nhân b n".
"Tuy r ng trong n c ta có m t B T pháp, có các to à án, có lu t l , nh ng ch đ pháp tr h u nh không có". Vì không có m t ch đ pháp tr chân chính cho nên m i x y ra v c i cách ru ng đ t.

Và sau khi xảy ra rồi, thì: "phải lập một ủy ban điều tra giám các vấn đề liên quan Quốc hội, Mặt trận, Đảng Lao động và sự công tác của các vị thẩm phán cao cấp, giàu kinh nghiệm để lập một hồ sơ theo pháp luật pháp lý đã nêu để nh, trên quá trình đi tìm lãnh đạo qua chế độ dân chủ thực hiện chính sách, trách nhiệm chính nào và do những ai phải chịu. Sau khi kết thúc cuộc điều tra, ủy ban sẽ phân tách trách nhiệm chính trị và trách nhiệm pháp lý. Ai chịu trách nhiệm chính trị sẽ trả lời trước Quốc hội biến thành Tòa án tối cao. Ai chịu trách nhiệm pháp lý sẽ trả lời trước các tòa án pháp. Đừng vì con mắt của quần chúng theo dõi xây dựng cuộc điều tra và xét xử, công lý phát huy, không còn ai thực mà còn nữa".

Làm như thế mới đúng quy tắc của một chế độ dân chủ. Một chế độ thực sự dân chủ trong đó người dân được làm chủ trên đất nước không những trong hiến pháp, mà cả trong thực tế nữa.

Và ông nhận mạnh: "Lịch sử các phong trào cách mạng trong hơn một thế kỷ nay, chưa bao giờ, chưa ai có thể ngăn cản được một phong trào quần chúng tranh đấu đòi các quyền do dân chủ".

Cùng với bài Phê bình lãnh đạo văn nghệ của Phan Khôi, bài Văn nghệ và chính trị của Trần Hưng Đạo, đây là một trong ba văn bản quan trọng nhất thế kỷ NVGP. Theo Hoàng Văn Chí, bài di văn của Nguyễn Mạnh Trinh lật ra ngoài quốc, không biết bằng cách nào, đã đến Rangoon, rồi truy cập sang Paris và có tiếng vang trong giới quần chúng.

Cách bàn về dân chủ của các tác giả trong NVGP là nói với một quần chúng đã quen biết với dân chủ, có ý thức, có trình độ cao về dân chủ, khác hơn với giới viết giởn dờ và giáo khoa của Phan Châu Trinh đầu thế kỷ XX, nói với một quần chúng còn phôi thai về vấn đề dân chủ. Và cũng khác cách viết tin và tờ hào dân tộc của Hoàng Đạo ở đầu với thế kỷ dân Pháp. Nhờ vậy ý thức rõ ràng về đầu tiên của thế kỷ XX, trong đầu óc người Việt nam, từ do dân chủ đã có những biến chuyển liên tục, chứ không hề dậm chân tại chỗ.

Chỉ từ khi Đảng Cộng sản nhập phong trào NVGP, dấn thân tìm kiếm quyền do dân chủ, giới đả kích tôn cai trị, coi tất cả những đảng phái đối lập là thù địch, là phản động, và nhất là không còn giáo dục học sinh về quyền công dân, quyền con người nữa, thì người Việt mới rơi vào vòng chằm tiếm, không ý thức được vấn đề từ do dân chủ, và chúng ta mới phải nghe những lời tuyên bố thoái hóa của những "trí thức", lãnh đạo, về vấn đề từ do dân chủ như ngày nay.

Hết phần VI